

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017  
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi ngày 09/6/2017.

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi được tổ chức tại hội trường Khách sạn Hà Anh (Cầu Đồi, Đông Anh, Hà Nội) ngày 09/6/2017 với 100 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 30.317.800 cổ phần bằng 97,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua các báo cáo: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Tổng giám đốc; Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán; Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.

**Điều 2.** Thống nhất thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng giá trị sản xuất	Tr.đồng	1.096.158	1.134.823	104%
2	Doanh thu	Tr.đồng	1.090.651	1.111.666	102%
3	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Tr.đồng	58.691	69.005	118%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	29.329	43.656	149%
5	Tỷ lệ cổ tức	%/năm	15,0%	15,0%	100%
6	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	43.257	14.616	34%
7	Thu nhập BQ CBCNV/tháng	Tr.đồng	7,47	7,56	101%

**Điều 3.** Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.

1. Phương án phân phối lợi nhuận 2016

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền (tr.đồng)
Tổng lợi nhuận được phân phối (LNPP <sub>TH</sub> )		69.005,411

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền (tr.đồng)
<i>Trong đó :</i>		
1. Trích quỹ đầu tư phát triển	$LNPP_{TH} \times 21,12\%$	14.573,329
2. Trích Quỹ thưởng HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	$(LNPP_{TH} - LNPP_{KH}) \times 10\%$	1.031,541
3. Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	$LNPP_{TH} \times 10\%$	6.900,541
4. Trả cổ tức	$V\Delta L \times 15\%$	46.500,000

2. Phương thức chi trả cổ tức:

(i) Tổng số tiền trả cổ tức : 46.500.000.000 đồng.

(ii) Hình thức trả : Tiền mặt.

(iii) Thời gian chi trả cổ tức : dự kiến vào tháng 10/2017.

(iv) Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và hình thức chi trả cụ thể.

**Điều 4.** Thống nhất thông qua kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư, thanh lý tài sản cố định, với các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ KH2017/TH 2016
1	Tổng giá trị sản xuất	Tr.đồng	1.134.823	1.128.901	99%
2	Doanh thu	Tr.đồng	1.111.666	1.120.351	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	69.005	82.511	120%
4	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	92.190	100.920	109%
5	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	8,3%	9,0%	108%
6	Tỷ lệ cổ tức tối thiểu	%/năm	15,0%	15,0%	100%
7	Tổng vốn đầu tư hình thành TSCĐ (có bảng kê chi tiết từng hạng mục đính kèm)	Tr.đồng	14.616	161.696	
8	Thanh lý TSCĐ (có bảng kê chi tiết từng hạng mục đính kèm)				
	<i>Tr.đó:- Nguyên giá TSCĐ</i>	<i>Tr.đồng</i>		6.082	
	<i>-Giá trị còn lại TSCĐ</i>	<i>Tr.đồng</i>		252	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư, thanh lý tài sản cố định năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại điều này, bao gồm cả việc quyết định (các) dự án/hạng mục đầu tư cụ thể trong tổng mức đầu tư nêu trên, và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu của các

kế hoạch trên khi cần thiết theo hướng không được làm giảm lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ cổ tức.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định và chỉ đạo thực hiện các kế hoạch tài chính, kế hoạch huy động vốn, kế hoạch ngân sách và định biên lao động năm 2017 của Công ty theo quy định.

**Điều 5.** Thống nhất thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2017.

1. Cổ tức tối thiểu: 15%.
2. Trích quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ cụ thể được trích lập dựa trên cơ sở thực tế về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2017.
3. Trích tổng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi: trích theo nguyên tắc sau:
  - (i) 10% lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch cổ tức tối thiểu, kế hoạch lợi nhuận và lợi nhuận sau thuế đạt từ 110% trở lên so với thực hiện của năm 2016;
  - (ii) 7% lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch cổ tức tối thiểu và lợi nhuận sau thuế đạt từ 100% trở lên so với năm 2016;
  - (iii) 5% lợi nhuận sau thuế đối với các trường hợp còn lại.
4. Mức thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc tối đa 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt Kế hoạch lợi nhuận năm 2017.

**Điều 6.** Thống nhất thông qua tiêu thức và danh sách lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2017:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập
  - Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2017;
  - Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng;
  - Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
  - Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
  - Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi về phạm vi, tiến độ và mức phí kiểm toán.
2. Danh sách công ty kiểm toán độc lập lựa chọn

Đề xuất danh sách công ty đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phù hợp yêu cầu kiểm toán của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh LICOGI:

  - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
  - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
  - Công ty TNHH KPMG;
  - Công ty TNHH PriceWaterhouseCoopers (Việt Nam);

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 từ danh sách công ty kiểm toán nêu trên.

Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm

2017 do Bộ Tài chính công bố.

**Điều 7.** Thống nhất thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017:

1. Thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (chưa bao gồm thuế TNCN):

- + Phó chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng)
- + Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000đ/ tháng (Bốn triệu đồng)
- + Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng)
- + Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000đ/ tháng (Hai triệu đồng)

2. Đối với thành viên HĐQT chuyên trách và/hoặc tham gia điều hành; thành viên Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi.

3. Thời gian trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS: vào cuối mỗi tháng.

4. Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Bao gồm các chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác: Được chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách chi cho hoạt động chung của Công ty trong năm tài chính 2017. Đảm bảo tích kiệm, hợp lý, phù hợp điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

**Điều 8.** Thông qua việc bầu bổ sung ông **Hồ Bảo Hùng**, sinh năm 1977, số Hộ chiếu 031077001798, do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp, tham gia thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 của Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi từ ngày 09/6/2017.

**Điều 9. Điều khoản thi hành:**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHCĐ thông qua.

2. Các ông, bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty chịu trách nhiệm thi hành, tổ chức triển khai Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.



**TM/ ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH ĐOÀN**



**Lã Quý Duẩn**

**BẢNG KÊ CHI TIẾT CÁC TSCĐ THANH LÝ NĂM 2017***( Kèm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 09/6/2017)*

STT	DIỄN GIẢI	Đơn vị sử dụng	Năm sản xuất	Số lượng	Nguyên giá TSCĐ	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>VĂN PHÒNG CÔNG TY</b>				<b>5.865</b>	<b>252</b>
1	Ô tô tải 2,5 tấn	P.Đ.độ	1998	01	103	3
2	Ô tô tải 6 tấn	P.Đ.độ	2007	01	295	0
3	Máy chấm công	PTC	2008	01	29	0
4	Hệ thống Camera giám sát an ninh	P.B.vệ	2009	01	77	0
5	Máy xóc bi	PX đúc 2	2005	01	66	1
6	Hệ thống phun sương khử mùi	PX đúc 2	2010	01	581	148
7	Trung tâm gia công DMU 50e	CNC	2002	01	1.711	32
8	Máy tiện CTX 400 S2V3	CNC	2001	01	1.271	24
9	Máy phay kim loại Moriseiki MV 65/50	PX Cơ khí	1990	01	418	0
10	Máy cắt dây CNC-CW 10/25A	CNC	2004	01	1.085	29
11	Máy phay giường SMK bàn 800x2000	PX Cơ khí	1968	01	190	3
12	Máy bơm chìm giếng khoan (6S70-4)	PX Cơ điện	2011	01	39	12
<b>II</b>	<b>NHÀ MÁY NHÔM</b>				<b>217</b>	<b>0</b>
1	Máy đột dập cửa cuốn	PX ép	2009	01	72	0
2	Thiết bị kiểm tra độ bóng	KCS	2004	01	59	0
3	Túi lọc anod và ED	PX Anod	2004	01	46	0
4	Máy phay chép hình Delphil	PX K.Cầu	2006	01	40	0
	<b><u>TỔNG CỘNG</u></b>				<b><u>6.082</u></b>	<b><u>252</u></b>



**BẢNG KÊ CHI TIẾT CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ HÌNH THÀNH TSCĐ NĂM 2017**  
( Kèm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 09/6/2017)

STT	DIỄN GIẢI	Đơn vị sử dụng	Yêu cầu chất lượng	Nước sản xuất	Thời gian thực hiện	Số lượng	Kế hoạch đầu tư năm 2017	Trong đó:	
								Vốn vay thương mại	Vốn tự có
<b>I</b>	<b>KẾ HOẠCH 2016 CHUYỂN SANG NĂM 2017 THỰC HIỆN</b>						<b>1.157</b>	<b>0</b>	<b>1.157</b>
1	Dự án đầu tư mở rộng sx NM nhôm: 01 D/C đùn ép 1.100 tấn/năm, 01 D/C đùn ép 690 tấn/năm và 01 D/C sơn tĩnh điện CS 4.800 tấn/năm	NMN	Mua mới	HT	Th12/17	1	857		857
1	Máy cắt bang dĩnh	NMN	Mua mới	Đài loan	Th4/17	1	180		180
2	Máy dán bang dĩnh	NMN	Mua mới	Đài loan	Th4/17	1	120		120
<b>II</b>	<b>KẾ HOẠCH NĂM 2017</b>								
<b>A</b>	<b>VĂN PHÒNG CÔNG TY</b>						<b>59.877</b>	<b>46.800</b>	<b>13.077</b>
	<b>I. TĂNG CƯỜNG THIẾT BỊ</b>						<b>12.177</b>	<b>0</b>	<b>12.177</b>
1	Máy tiện vụn năng ; Mâm cặp 4 châu Ø600 x chiều dài băng máy 3000mm	Cơ Khí	Mua mới	Đài Loan	Th10/17	1	1.000	0	1.000
2	Máy khoan đứng vụn năng; hành trình 1500mm	"	Mua mới	Nhật Bản	Th9/17	1	700		700
3	Máy xọc ; hành trình xọc 800mm, bàn Ø800	"	Mua mới	Nhật Bản	Th6/17	1	2.000		2.000
4	Palăng điện 2 tấn, chiều cao nâng 6m	"	Mua mới	Nhật (EU)	Th1/17	1	100		100
5	Máy tiện CNC - Mâm cặp thủy lực 10", hành trình X =255mm; Z=800mm; tốc độ trục chính 3000v/p	CNC	Mua mới	Đài Loan	Th4/17	1	2.200		2.200
6	Máy khoan Taro	"	Mua mới	Nhật Bản	Th3/17	1	250		250
7	Điều hòa công nghiệp	"	Mua mới	Thái Lan	Th2/17	3	132		132
8	Bình tích áp cho máy nén khí	"	Mua mới	Việt Nam	Th8/17	1	50		50
9	Cầu trục 3 tấn tại khu làm sạch sản phẩm	Đúc I	Mua mới	Việt Nam	Th7/17	1	400		400
10	Xe con thay cho cầu trục 5 tấn dầm kép, tải trọng 5 tấn	"	Mua mới	Nhật Bản	Th6/17	1	320		320
11	Máy hàn điện	"	Mua mới	Việt Nam	Th3/17	1	50		50
12	Máy nén khí trục vít 75 KW	Đúc II	Mua mới	EU(Nhật)	Th4/17	1	550		550

6  
*[Signature]*

13	Pa lăng điện 2 tấn, chiều cao nâng 6m	"	Mua mới	Nhật (EU)	Th1/17	1	100		100
14	Pa lăng điện 2 tấn, chiều cao nâng 24m	"	Mua mới	"	Th2/17	1	150		150
15	Làm mới 1 bộ khung trượt băng tải AMC	"	Mua mới	Tự làm	Th3/17	1	120		120
16	Máy xúc bi	"	Mua mới	Tự làm	Th1/17	1	180		180
17	Máy phun bi	PX.NL	Mua mới	Việt Nam	Th11/17	1	500		500
18	Pa lăng điện 2 tấn, chiều cao nâng 6m	"	Mua mới	Nhật (EU)	Th1/17	1	100		100
19	Máy búa 400 Kg (Model máy hiện tại)	"	Mua mới	Liên Xô	Th3/17	1	750		750
20	Cầu trục 3,2 đến 5 tấn khẩu độ 16m	PX.KC	Mua mới	Việt Nam	Th1/17	1	450		450
21	Cầu quay 500kg	"	Mua mới	"	Th3/17	2	100		100
22	Pa lăng điện 2 tấn, chiều cao nâng 6m	"	Mua mới	Nhật bản	Th1/17	1	100		100
23	Ổn áp Lioa 3 pha 60KVA	"	Mua mới	Việt Nam	Th5/17	1	45		45
24	Làm 2 gian bán mái 180 m <sup>2</sup> cạnh nhà phun bi	"	Mua mới	Tự làm	Th6/17	1	200		200
25	Cột bơm xăng dầu đơn	CHXD	Mua mới	Việt Nam	Th11/17	1	150		150
26	Máy đo độ cứng cầm tay HH-411	KCS	Mua mới	Nhật Bản	Th1/17	1	90		90
27	Máy cắt trung thế đầu nguồn 22KV cấp điện cho C.ty	P.TB <sub>i</sub>	Mua mới	Schneider úc	Th3/17	1	550		550
28	Máy cắt hạ thế TBA 2x1000KVA - 22/0,4KV	"	Mua mới	Schneider T.Quốc	Th5/17	2	170		170
29	Máy biến áp 1000 KVA - 22/0.4KV	"	Mua mới	Việt Nam	QIV/17	1	550		550
30	Tủ điện liên lạc 2500A giữa TBA 2x1600KVA - 22/0,4 KV và TBA 2x1000KVA - 35/0,4 KV	"	Mua mới	Việt Nam	Th4/17	1	120		120
	<b><u>II. ĐẦU TƯ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ MỚI</u></b>						<b>44.000</b>	<b>44.000</b>	<b>0</b>
31	Lò trung tần tiết kiệm điện để nâng cao năng lực sản xuất sản phẩm bi đạn	Đúc II	Mua mới	Úc (Đ.loan)	Th4/17	1	13.000	13.000	
32	Đầu tư dây chuyền làm khuôn đúc phụ tùng ALPHASET 2.000 tấn/năm	Đúc I	Mua mới	Anh (Đ.loan)	Th8/17	1	18.000	18.000	
33	Đầu tư hệ thống hút bụi và làm nguội cát	Đúc II	Mua mới	T.Quốc	Th10/17	1	13.000	13.000	
	<b><u>III. ĐẦU TƯ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI</u></b>						<b>3.700</b>	<b>2.800</b>	<b>900</b>
34	Xe Ô tô Toyota Innova 2.0V (7 chỗ)	P. HC	Mua mới	Việt Nam	Th10/17	1	1.200	1.200	

35	Xe Ô tô Camry 2.5Q (5 chỗ)	P. HC	Mua mới	Việt Nam	Th10/17	1	1.600	1.600	
36	Ô tô tải ≥ 6 tấn Hyundai	Điều Độ	Mua mới	Hàn Quốc	Th9/17	1	900		900
<b>B</b>	<b>NHÀ MÁY NHÔM</b>						<b>100.662</b>	<b>58.044</b>	<b>42.638</b>
	<b><u>I TĂNG CƯỜNG THIẾT BỊ</u></b>						<b>9.698</b>	<b>0</b>	<b>9.698</b>
37	Cầu trục 2 tấn cửa SP đầu dưới 3 máy ép	PX ép	Mua mới	Việt Nam	Th5/17	1	250		250
38	Máy đo độ cứng PH cầm tay	KCS	Mua mới	Đức	Th2/17	1	35		35
39	Máy đo độ bóng lớp sơn và ED	KCS	Mua mới	Anh	Th5/17	1	45		45
40	Máy nén khí 37KW	PX K.Cầu	Mua mới	Nhật bản	Th5/17	1	370		370
41	Máy cắt ke tự động	“	Mua mới	T.Quốc	Th5/17	1	125		125
42	Máy ghép góc	“	Mua mới	T.Quốc	Th5/17	2	180		180
43	Máy phay 3 đầu	“	Mua mới	T.Quốc	Th5/17	1	230		230
44	Sàn nâng phục vụ thi công công trình	P.cơ điện	Mua mới	T.Quốc	Th5/17	4	480		480
45	Máy đo độ cứng khuôn cầm tay	KCS	Mua mới	Anh	Th7/17	1	40		40
46	Máy đo độ dày lớp sơn	KCS	Mua mới	Anh	Th10/17	1	90		90
47	H.thống nâng hạ SP tự động sau cắt máy 1.800T	PX ép	Mua mới	Việt Nam	Th5/17	1	500		500
48	Hệ thống lược kiểm Container	“	Mua mới	Việt Nam	Th4/17	3	60		60
49	H.thống bang dẫn SP thay thế con lăn sau cửa cắt hoàn thiện cuối 3 D/C ép	“	Mua mới	Việt Nam	Th6/17	3	600		600
50	Lò hóa già SP sau ép 9 tấn/mê	“	Mua mới	Việt Nam	Th2/17	1	1.850		1.850
51	Máy CNC gia công vách nhôm	PX K.cầu	Mua mới	Đài Loan	Thg7/17	1	4.043		4.043
52	Hệ thống hút bụi dây chuyền sơn film 1	PX SF	Mua mới	Việt Nam	Thg5/17	1	800		800
	<b><u>II. ĐẦU TƯ NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC</u></b>						<b>1.150</b>	<b>0</b>	<b>1.150</b>
53	Hệ thống chống nóng nhà xưởng	NMN	Mua mới	Việt Nam	Thg5/17	HT	450		450
54	Nhà kho sản phẩm kết cấu	PX	Mua mới	Việt Nam	Thg2/17	1	700		700



		K.cầu							
	<b><u>III. ĐẦU TƯ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ MỚI</u></b>						<b><u>89.064</u></b>	<b><u>58.044</u></b>	<b><u>31.040</u></b>
55	Dự án đầu tư mở rộng sx NM nhôm: 01 D/C đùn ép 1.100 tấn/năm, 01 D/C đùn ép 690 tấn/năm và 01 D/C sơn tĩnh điện CS 4.800 tấn/năm	NMN	Mua mới	D/C	Th12/17	1	84.084	58.044	26.040
56	Đầu tư mở rộng SX sản phẩm mới: Nhôm anod hóa nhuộm màu nội thất	PX Anod	Mua mới	D/C	Th12/17	1	5.000		5.000
	<b><u>IV. ĐẦU TƯ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI</u></b>						<b><u>750</u></b>	<b><u>0</u></b>	<b><u>750</u></b>
57	Xe tải 7 tấn Huyndai	P.Đ.độ	Mua mới	Hàn Quốc	Th2/17	1	750		750
	<b><u>TỔNG CỘNG</u></b>	-	-	-	-	-	<b><u>161.696</u></b>	<b><u>104.844</u></b>	<b><u>56.872</u></b>